

Hồi 32

Ngọc bạch can qua,
Lưỡng nghi đồ giải

Nghe Kế Chí tự nhận lỗi và xin chịu trối để tùy mình xử trí, lão Phương trưởng đưa mắt cho sư đệ Đại Phương, rồi lắc đầu niệm phật hiệu mà rằng:

- Thạch đàn việt! Hiếm có người có được tấm lòng quý hóa như đàn việt. Ái chà! Chúng ta không thể kìm chế được đàn việt. Thôi thì xin mời đàn việt đi đi!

Kế Chí ngạc nhiên! Lại thấy Đại Phương hòa thượng cũng chấp tay, nói:

- Chưởng tự Phương trưởng đã nói vậy, Thạch đàn việt ra về đi là hơn!

Kế Chí cười gượng gạo nói:

- Hai vị đại sư phụ đã bảo như vậy thì tại hạ chỉ biết tuân lời! Tại hạ xin đi!

Nói xong, chàng quay lại, ôm quyền, nói với các hòa thượng xung quanh:

- Các vị tha thứ cho tại hạ cái lỗi bất kính! Một dịp khác tại hạ xin trở lại tạ tội! Còn như mấy vị sư phụ bị thương...

Vừa nói vừa lấy ở túi da ra một chiếc bình nhỏ bằng ngọc trắng, hai tay dâng lên cho lão Phương trưởng và nói tiếp:

- Khi tại hạ xuống núi, gia sư có cho hai chục viên linh đan này. Mấy năm qua mới dùng hết năm sáu viên. Thuốc này công hiệu khởi tử hoàn sinh. Xin Phương trưởng dùng chữa cho các vị sư phụ...!

Lão phương trưởng nói:

- Khởi phải dùng đến thuốc đó!

Lão vừa nói vừa đưa mắt thấy hình dáng chiếc lọ hết sức cổ quái. Kế Chí vừa đưa ra mà hương thơm ngào ngạt xông lên, mọi người cảm thấy tinh thần khoan khoái. Biết là thuốc đó chẳng phải tầm thường. Lão Phương trưởng bất giác đưa tay ra đón lấy. Thấy tay lạnh buốt đi vì ngọc lạnh, lão Phương trưởng nói:

- Thạch đàn việt! Sao còn vẽ vờ... thế...

Lão nhận bình thuốc rồi, Kế Chí cảm thấy được yên dạ đôi chút. Bỗng lại nghe lão thở dài, nhìn chàng và hỏi:

- Thạch đàn việt là bậc thiếu niên kỳ tài. Lão nạp tự xét là không theo kịp. Nói chỉ thêm thẹn, lão nạp chưa rõ vừa rồi đàn việt dùng công phu gì, thuộc môn phái nào... Xin nói cho biết!

Kế Chí khiêm tốn, nói:

- Lão Phương trưởng quá khen! Tại chỉ lấy khéo léo, thực ra công phu lão luyện không dám sánh với lão Phương trưởng!

Thấy lão lắc đầu không tin, Kế Chí nói tiếp:

- Được gia sư thân truyền cho môn Trích Tinh Chuông Pháp và thường dặn rằng không được khinh dị đem ra dùng. Nếu không phải vì võ nghệ của lão Phương trưởng đặc biệt kinh nhân thì tại hạ không dám dùng đến công phu đó.

Lão phương trưởng kinh ngạc, hỏi:

- Sư phó của đàn việt là... là...?

Tối đây, chàng không muốn giấu giếm nữa bèn nói:

- Xin thú thực là gia sư cũng hiện ở vùng này, là láng giềng thôi! (Thấy hai vị hòa thượng ngẩn ra nhìn mình, chàng khẽ cười và tiếp:) Gia sư họ Thượng Quan lên người ta quen hay gọi là Thượng Quan tiên sinh. Hắn là hai vị lão đại sư có biết tiếng.

Cả hai lão hòa thượng cùng thác ngạc a lên một tiếng lùi lại sau đến vài bước. Đại Tạng cười thiếu nǎo, nói:

- Nguyên lai là vị lão nhân gia ấy... Hèn gì mà công phu của Thạch đàn việt chẳng kinh nhân...

Đại Phương khẽ hỏi sư huynh:

- Thượng Quan tiên sinh nay còn sống...?

Lão Phương trưởng gật đầu, nhìn Kế Chí và hỏi thăm:

- Sự nghiệp gấm mây thét gió của lệnh sư hồi năm chục năm về trước lão nạp còn nhớ chưa quên... A Di Đà Phật! Sau đó, không còn thấy bóng tiên sinh đâu nữa! Mười năm trước, từng có một khách lạ tới đây, nói rằng tiên sinh có xuất hiện ở núi này một lần! Lão nạp ngỡ là trông lầm, ai hay lại là sự thực... (Lão chớp mắt mấy cái rồi hỏi:) Thượng Quan tiên sinh là bậc cao nhân đời nay, hằng ngày vân du bốn phương khác nào thần long nơi lục địa. Chẳng hay lúc này có ở lại tiên phủ chăng?

Coi lão có vẻ muốn cầu thân kết nạp, chàng nghĩ tức cười rằng: "Kẻ tu hành như lão mà cũng không hết được thói hiếu kỳ!" Chàng biết rằng tính sư phụ ít giao thiệp với

ai, thường là chỉ đi để gặp người ta, ít khi để ai tới nhà mình, vậy cũng chẳng nên để phiền bận sự phụ. Nghĩ vậy chàng bèn nói:

- Lão Phương trượng nói đúng lắm! Gia sư lúc này qua Đông Hải vân du...

Lão phương trượng kinh ngạc hỏi:

- Qua Đông Hải?... Đàn việt có biết chắc bao giờ Người trở về?

- Gia sư đi vân du không có hạn kỳ nào hết.

Hai vị hòa thượng đều tỏ ra ngẩn ngơ tiếc rẻ!

Kế Chí nghĩ thầm: "Tiếng tăm sư phụ lớn thật! Vừa mới nói ra mà hai vị đại sư đã quên hết cả chuyện mình vừa gây ra!"

Chàng nghĩ lại, buồn cho mình! Võ công của chàng có thể nói là được chân truyền của sư phụ một cách sâu xa đầy đủ, vậy mà chẳng ai biết đến mình cả! So với tiếng tăm của sư phụ thì khác hẳn một trời một vực!

Kỳ thực thì chàng có ngờ đâu rằng ba chữ Thạch Kế Chí gần đây đã lan tràn đồn dậy khắp giang hồ. Một chuồng đập chết Mạc Tiểu Sương, độc lực đấu Thiên Sơn Tam Lão, khiếp phục cả Lam Ma Bà, đều là những lão quái vật của làng võ đương kim. Trên giang hồ người ta đã đem câu chuyện của chàng truyền đi, và chàng đã biến thành ra một nhân vật như hạng phi tiên kiếm hiệp, tiếng tăm cũng chẳng kém gì Thượng Quan tiên sinh xưa! Sở dĩ chàng chưa biết thiên hạ đồn đại về chàng, chỉ tại là chàng chưa bước chân vào đến Trung Nguyên đó thôi!

Lại nói chuyện hai vị lão hòa thượng nghe nói Thượng Quan tiên sinh vân du Đông Hải thì sắc mặt tỏ ra thất vọng. Kế Chí thấy câu chuyện tới đây đã hết, bèn ôm tay quyền đưa lên chào mà rằng:

- Đa tạ lão Phương trượng đặc ân không bắt lỗi! Tại hạ xin cáo biệt!

Đại Tạng và Đại Phương cùng đáp lễ. Đại Tạng thở dài:

- Lão nạp nghe đàn việt nói Thượng Quan tiên sinh ở gần đây, ý muốn tới bái yết. Nhưng người lại vân du chưa về, chẳng biết có duyên được gặp chăng?

Kế Chí mỉm cười, nói:

- Tại hạ sẽ truyền đạt mối thịnh tình của đại sư tới gia sư! Rất có thể là gia sư tới thăm Phương trượng cũng nên!

Lão phương trượng mừng rỡ nói:

- Lão nạp đâu dám phiền lão nhân gia quá bộ...

Kế Chí nói:

- Nếu gặp gia sư, xin lão Phương trưởng nói đỡ lời cho về câu chuyện lỡ làng xảy ra bữa nay.

Lão phương trưởng nói:

- Cái đó đã hẳn! Khởi nhắc lại là hơn!

Thực không ngờ câu chuyện rắc rối tới đây lại kết thúc một cách êm đềm như vậy. Trong bọn chúng tăng duy có vị Chưởng Hình Đường là Ngô Minh đại sư, trước đó yên lặng không nói nửa lời. Lão ngồi tựa lưng trên chiếc ghế đá, mắt gườm gườm nhìn chàng, đôi khi chỉ lạnh lùng cười nhạt!

Sau khi rõ ra rằng Kế Chí là học trò của Thượng Quan tiên sinh, Ngô Minh tự xét rằng, dù có mười người như mình hợp nhau lại đánh một mình chàng cũng khó mà thắng nổi. Ngô Minh đành cố nuốt giận, bụng hằn học nghĩ:

“Một ngày kia, ta sẽ cho mày biết tay lợi hại. Mày chớ có đắc ý vội!”

Nghĩ vậy rồi, Ngô Minh nén giận, từ từ đứng lên, quay mình đi khỏi chỗ. Lão Phương trưởng đem thuốc ra phân phát cho những người bị thương. Mọi người uống thuốc khỏi miệng, quả nhiên hiệu nghiệm như thần, hết cả đau đớn. Kế Chí chợt để ý thấy Ngô Minh hòa thượng bỗng biến mất. Chàng hơi cau mày, đưa mắt tìm kiếm.

Lão phương trưởng hỏi:

- Đàn việt có việc gì vậy? Kể tu hành như ta chỉ nghĩ rằng: “Oán thù nên cởi gỡ ra, chớ nên cột chặt mãi vào!” Thạch đàn việt! Việc bữa này thế là kết liễu. Ta dám khuyên đàn việt một câu: “Từ nay về sau hết sức tránh những truyện phiền não như vừa xảy ra, nhất là đối với kẻ xuất gia...!”

Kế Chí cúi mình vái chào hai vị lão hòa thượng:

- Tại hạ kính lãnh lời dạy bảo! Từ nay về sau nguyện sẽ không gây thêm nghiệt trái với Phật môn...

Đại Phương gật đầu ha hả. Đại Tạng cũng hoan hỉ nói:

- Trời muộn rồi, đàn việt dùng bữa ăn tối ở đây rồi hẳn đi!

Kế Chí cảm tạ, nói:

- Tại hạ dự liệu sớm mai còn phải đi xa. Vậy xin cáo biệt chư vị!

Lão Phương trưởng gật đầu, đứng lên, quay lại giơ tay ra hiệu với chư tăng trở về chùa. Sáu vị tiểu sa di thành hàng đôi, kẻ chuông người mõ, đi trước dẫn đường. Kế Chí

đi sau hai vị lão tăng. Mọi người đều leo lên sợi dây xích vượt qua khe vực sang bên đại điện. Hai vị lão hòa thượng đi tiền chằng tới tận cổng chùa, ân cần dặn dò và gửi lời thăm hỏi Thượng Quan tiên sinh, đoạn cùng chấp tay thi lễ.

Kế Chí ra khỏi chùa Kim Đỉnh, lần theo đường núi, trong lòng như nhẹ đi được gánh nặng. Trời lúc đó đã tối hẳn. Tuy nhiên, con đường này đối với chàng rất quen, chàng chạy nhảy như đi trên đất phẳng. Cho tới lúc mặt trăng ló lên, chàng đã tới ngọn núi Nga Mi và ngọn Tiểu Nhạn Phong đã hiện ra trước mắt.

Những tình tứ nồng nhiệt, những kỷ niệm thời xưa khích động chàng rất mạnh! Sư phụ không rõ còn ở chốn thạch thất đợi chàng, con Thần Nhu giờ đã lớn khác xưa, và có còn ở đấy chăng?

Càng gấp bước, chàng mong rút ngắn đoạn đường, chạy nhảy như bay. Hồi mới tới, từ đây lên đến ngọn Tiểu Nhạn Phong, phải đi mất một ngày đêm cũng chưa tới nơi. Nay chàng vận dụng khinh công, trong chốc lát đã tới dưới chân núi, rồi lên sườn núi. Trước mắt chàng, trên cây cao kia là khu rừng rậm rạp trước kia chàng cùng Tiểu Kim với hai con vượn thường ngày vật lộn, quần thảo. Sau mấy năm ngang dọc giang hồ, nay trở về đây thì mỗi tảng đá, mỗi rừng cây đều là thân nhân đối với chàng. Đứng xa xa nhìn tới, thấp thoáng đã thấy nóc nhà đá ẩn hiện sau lùm cây xanh, duy không thấy ánh đèn lửa gì hết. Chàng nghĩ bụng:

“Giờ chưa khuya! Phải chăng sư phụ đi xa vắng?”

Chợt lại nhớ rằng sư phụ dù có vắng nhà thì đã có Tiểu Kim với đôi vượn giữ cửa. Ta thử bịt mặt hóa trang đi xem ba con vật kia có nhận biết không?

Chàng lấy ở bọc ra một chiếc khăn lụa mỏng bịt ngang mặt, chỉ để hở hai mắt và mũi, đoạn tiếp tục chạy nhảy.

Còn cách nơi thạch động chừng hai mươi trượng, chợt nghe thoảng có tiếng rú rồi thoảng như hai bóng trắng vọt tới. Chàng nhận ra đó là đôi vượn trắng của sư phụ. Giờ thì nó cao lớn hơn xưa, mắt nó loáng loáng như chớp. Kế Chí cố ý quay mình chạy ngang ra. Hai con vượn cùng rú lên, đuổi theo liền. Ước độ mười trượng, chàng bất thần đứng sững lại. Hai con vượn trước sau nhảy tới. Con tới trước hú lên một tiếng vượn tay ra chop liền. Kế Chí cười hi hi, đổi khác hẳn giọng đi mà rằng:

- Súc sanh! Mi dám đánh ta ư!

Chưa dứt lời, chàng chỉ lẳng mình một cái là đã nhảy tới phía sau con vượn và trong khi hai tay nó vô huyệt là lúc tay chàng dùng ba phần sức sẽ vỗ lên cánh tay trong của nó!

Từ trước, ngoài trừ thầy trò Kế Chí với Tiểu Kim ra, thì hai con vượn vốn tính ngang ngạnh hung dữ, chưa từng bị thua kém ai hết.

Nay nó bị một đòn đánh trúng cánh tay, tuy chàng mới có dùng ba phần sức thôi, mà nó cũng thấy khá đau, miệng kêu lên khếch khếch, chân loạng choạng phải chạy đi đến tám chín bước mới đứng vững lại được. Hung tính của nó nổi lên, cả hai con cùng hộc lên và cùng nhào tới. Kế Chí cười nhạt, miệng nói “Khá lắm!” Tay áo phát lên dùng Ma Vân Tán Thủ tà áo phơi phới, bóng người phiêu phiêu qua lại giữa trăm ngàn bóng bàn tay của hai con vượn phát ra vun vút như thoi củi qua lại. Bốn bề tám bên, lá cuốn cành cây tung lên cao, gãy rụng rầm rức.

Một lúc sau, hai con vượn đều thối mệ, mồ hôi ra như tắm, thở hổn hển. Mỗi lần chàng chỉ dùng mấy ngón tay đập lên cánh tay hoặc bàn tay nó, là mỗi lần hai con vượn lại nổi cơn giận hơn lên. Nó gào thét như điên, dù đã mệt nhọc mà vẫn lặn vào chọc cấu xé. Khốn nỗi, từ nãy, chúng bị trúng đòn liên tiếp như vậy mà chưa hề có phạm được tới lần áo chàng bao giờ.

Đương lúc đùa giỡn hào hứng với hai con vượn, từ phía sau ngôi nhà đó lại nổi lên một tiếng rít chói tai. Chàng nhận ngay ra đó là tiếng Tiểu Kim, lập tức nhún cẳng nhảy vọt ra ngoài xa tới năm sáu trượng. Hai con vượn lúc đó đã quá mệt, cũng nhận biết là Tiểu Kim sắp tới, bèn thừa dịp nhảy ra xa, quăng mình xuống tựa vào vách đá ngồi thở như bò.

Tiếng rít vừa nổi lên, lập tức trên ngọn cây hiện ra một vết trắng chạy dài, như một làn tên tuôn đi, đem theo tiếng cành gãy, lá rụng rào rào. Sau một hai lát mắt, một con vật mình trắng như tuyết, đầu có lông bờm dài lóng lánh như vàng, thân cao hơn ba thước, từ một ngọn cây buông mình xuống lẹ như chiếc lá khô đứng thẳng hai chân, đôi mắt đỏ như ngọc mã não, loáng loáng nhìn khắp đó đây.

Thấy Tiểu Kim cao lớn hơn xưa nhiều, bộ lông bờm của nó càng dài càng mượt, Kế Chí mừng quá, cơ hồ muốn nhảy ra ôm lấy. Nhưng rồi một ý nghĩ đến với chàng, muốn thử xem công phu tài sức của Tiểu Kim có hơn hai con vượn chăng, chàng vội lẩn bước thu hình nấp vào sau một tảng đá lớn.

Tiểu Kim lúc đó để ý ngó hai con vượn đang khếch khếch chỉ tỏ ra hiệu. Bỗng nhiên thấy kẻ địch biến đi đâu mất dạng, hai con vượn trước còn chỉ tỏ, sau hình như tức quá cùng gượng gạo đứng lên, lổ mắt ra tìm kiếm. Kế Chí thấy bộ dạng chúng như vậy, bất giác khẽ phì cười lên một tiếng!

Chỉ thấy hai tai Tiểu Kim khẽ khẽ vểnh lên một chút, miệng nó há lên, đồng thời hai cánh tay văng ra, thân nó bốc vọt lên trên không, đôi mắt đỏ lờm lia đi một cái, nó

đã nhận ra chỗ người đứng, thế là từ trên cao ba trượng nó buông mình đi như lần chớp nhào thẳng tới phía sau tảng đá.

Biết Tiểu Kim vốn có sức mạnh phi thường, hai cánh tay nó phát ra với sức nặng kể có ngàn cân, chàng không dám coi thường như đối với hai con vượn kia, lập tức vượt người ra hẳn một phía và nói:

- Màý theo ta ra đây!

Tiểu Kim vừa nhào tới, chàng đã bắn người xa đến ba trượng. Nghe tiếng chàng nói, dù có khác giọng, Tiểu Kim có ý ngờ ngờ đã toan vọt theo ra nhưng lại ngừng lại kịp, đôi mắt đỏ như hai ngọn đèn chiếu ra ngược ra chiếu lên nhìn chòng chọc!

Kế Chí nghĩ thầm, sức nhận xét hiểu biết của Tiểu Kim quả nhiên là hơn trội hẳn hai con vật kia. Lập tức chàng bay vọt tới trước mặt Tiểu Kim, phát tay một cái nhằm đánh vào cánh tay nó.

Tiểu Kim thấy chàng nhảy tới đánh ra một cách hung hãn, nó hơi ngờ vực sự nhận xét của nó hoặc giả là lầm chằng, lập tức phản ứng lại liền. Kế Chí vội thi triển lối Vô Hình Chưởng là một lối sư phụ rất đặc ý, bí truyền cho, loáng chớp vừa né khỏi vừa trả đòn. Hai bên vừa giao chiến đã giở toàn những tiểu thủ, cướp đòn đánh ra chỉ trong một cái vắn mình hoặc một cái lật cổ tay là biến đổi tuôn ra hàng vài bốn ngọn một lúc. Trong một loáng mắt, hai bên đã tung ra đến hơn mười hồi hiệp, cùng tìm cách lẩn át, tranh tiên cơ bằng cách đồn đồn ra đoán quyền. Tiểu Kim quả nhiên thân mình trời sinh khác thường, diệu xảo tuyệt trần, chưởng phong kỳ cường, thính quan lại mẫn cảm, bắt gió nghe đồn phía sau một cách xác thực.

Do đó, Kế Chí nhận ra rằng trong vòng mấy năm trời, sư phụ chàng từng huấn luyện cho Tiểu Kim nhiều lắm, nếu không giao chiến tới gần vài ba chục hiệp thì không phân được thắng bại. Chàng mừng rỡ vô cùng, trong khi Tiểu Kim cũng không khỏi thán ngạc, vì chính lối Vô Hình Chưởng là Thượng Quan tiên sinh trước kia dạy chàng để đối phó với Tiểu Kim vì nó bẩm sinh ra lạnh lẽo dị thường và có sức mạnh tuyệt luân. Trước kia nghe giọng chàng dù cố tình đổi khác đi, nó đã có ý ngờ rồi. Nay quần nhau, đồn chàng dùng có vẻ đặc dị quen quen, nó càng ngờ tuy trong lúc hung hăng quyết thắng mà nó cũng vụt hí lên mấy tiếng, đề khí tung mình nhảy vọt ra một bên, hai cánh tay dài múa lên chỉ trở rối rít, không có vẻ tiếp đòn ra nữa. Kế Chí hừ một tiếng nói:

- Còn đánh nữa! Chưa xong mà!

Dứt lời, chàng lại nhảy tới. Tiểu Kim lại nhảy ra bên khế rít lên một tiếng đôi mắt lửa giương lên nhìn chàng.

Kế Chí cười, hỏi:

- Mà biết sợ ta rồi chẳng?

Nói rồi, chàng lại vọt tới trước mặt nó, phách không ra một chưởng. Tiểu Kim thoát mình đi như gió, vèo một cái ra xa đến một trượng! Nó cuồng lên, miệng thì hú, một tay đưa lên gãi bờm sồn sột, mắt lăm lét nhìn chàng.

Thấy nó như vậy, chàng không dám đùa dai nữa, vội bước lên vài bước đưa tay vẫy nó, cất giọng bình thường gọi:

- Tiểu Kim! Tiểu Kim!

Thấy gọi đúng tên ra, Tiểu Kim khẽ hú lên mấy tiếng, cả hai tay ôm lấy đầu, mắt dịu dần sắc đỏ và nhấp nháy chớp chớp, nhưng vẫn đứng yên tại chỗ. Kế Chí cười hi hi mà dặn:

- Con ranh này! Ta mà mi cũng không nhận ra sao?

Nói xong, chàng định bỏ mảnh lụa che mặt xuống, thì chợt có tiếng cười dài và nói:

- Kế Chí! Người làm trò gì vậy!

Giọng cười vừa dứt, một bóng người mảnh dẻ từ trên không vọt tới như một lần chớp, hiện ra một thân hình văn nhân nho nhã. Kế Chí reo lên một tiếng “Sư phụ”, người theo với tiếng reo nhào tới bên, chưa kịp quỳ xuống thì Thượng Quan tiên sinh đã nắm lấy tay chàng. Cả hai cùng mừng mừng tủi tủi muốn sa nước mắt.

Kế Chí từ từ quỳ xuống và nói:

- Đệ tử kính lễ sư phụ!

Tiên sinh cười rằng:

- Thôi! Đứng lên, về nhà nói chuyện!

Tán trò ấy diễn ra trước mắt ba con vật. Chúng khếch khếch nói chuyện với nhau, con nào con nấy bứt đầu bứt tai, càng ra vẻ ngạc nhiên.

Kế Chí lúc đó mới nhớ ra, vội đứng lên bỏ chiếc khăn bịt mặt ra. Tiểu Kim rú lên một tiếng nhảy vọt tới quơ hai tay ra ôm chặt lấy chân chàng mà phát ra một trận hí khoái trá. Kế Chí ôm lấy đầu nó cười mà rằng:

- Tiểu Kim à! Giờ mà mới nhận ra ta!

Tiểu Kim húc đầu, cọ mình vào người chàng, đôi mắt nó bỗng rưng rưng nước mắt. Chàng cảm động, ngồi xuống bế xốc nó lên, trong khi hai con vượn cũng mừng rỡ chạy

lại, tay cầm tay, nhảy nhót lộn vòng quay mấy vòng rồi xô cả lại, con thì ôm lấy đầu chàng, con thì bá lấy vai, con thì ôm lấy lưng, làm cho chàng cơ hồ nghẹt thở.

Thượng Quan tiên sinh cảm động, sẽ mỉm cười, gật đầu nói:

- Từ khi con hạ sơn, ba con vật này ngỡ ngác như kẻ mất hồn. Nhất là Tiểu Kim, bỏ ăn đến mười bữa, nó kêu gào lặn lội... Úi chà! Thực là tội tình! (Tiên sinh bồng quát bảo ba con vật) Thôi! Bỏ ra! Chúng ta phải về, và còn nhiều việc phải bàn!

Ba con vật len lén đứng ra một bên, nhường lối cho hai thầy trò tiến về phía thạch động.

Về đến nhà, Kế Chí lại cung kính khấu đầu hành lễ. Thượng Quan tiên sinh mỉm cười, giơ tay bảo chàng đứng lên và hỏi:

- Con đã gặp Mạc Tiểu Sương chưa?

Kế Chí dạ và gật đầu. Tiên sinh ngạc nhiên hỏi:

- Vậy thì mối thù... chưa báo được sao?

Chàng suýt bật lên khóc, cố cầm nước mắt lại, lắc đầu mà rằng:

- Đệ tử đã báo được thù! Mạc Tiểu Sương đã chết về tay tiểu tử!

Tiên sinh hừ một tiếng rồi hỏi:

- Con có điều chi đau thương, khó nói ra chăng?

Chàng không muốn nhắc lại việc đau lòng. Nhưng vì sư phụ hỏi, không thể không trả lời, đành thở dài thuật hết những sự tình đã xảy ra. Từ lúc ở trên thuyền, chàng đã cứu ông già ngã xuống sông, không ngờ ông ta chỉ là đóng kịch giả vờ ra thế. Ông già có tính nết kỳ lạ và đã mách đường lối với cách thức để chàng có thể vào trong trang trại giết Mạc Tiểu Sương. Chàng theo kế hoạch đó, quả nhiên không khó nhọc gì đã giết được Mạc Tiểu Sương, và cho tới lúc đánh kẻ thù một chưởng bật khỏi giường nằm, mới nhận ra Mạc Tiểu Sương chính là ông già đã giả vờ ngã xuống sông và đã mách kế hoạch cho mình.

Thuật câu chuyện tới đây, Kế Chí ghen ngào nước mắt ướt đầm áo. Thượng Quan tiên sinh lặng ngắt, cau mày rồi thở dài sườn sượt. Chàng thuật tiếp đến đoạn Tiểu Tình theo lời cha xuất gia, và sau đó có tới Thập Thúy Hiên điếu tang, tụng kinh siêu độ cho cả nhà chàng.

Thượng Quan tiên sinh là bậc dị nhân trong đời, vậy mà nghe hết chuyện cũng phải than rằng:

- Thực là một dây nghiệt tình... Sự kiện xảy ra đến thế, thực ta không ngờ tới... Quả nhiên hiếm có... hiếm có...

Kế Chí nức nở khóc rằng:

- Kiếp này, đệ tử phụ người nhiều quá! Không biết rồi đây ngày tháng trôi qua, năm này năm khác, sao cho đệ tử vui đi được nỗi buồn đau khổ.

Tiên sinh cười nhạt nhủ rằng:

- Từ ngàn xưa, kẻ đa tình suốt đời chỉ những đau khổ vì ân hận! Cho tới giờ họa chẳng con mới hiểu được ý nghĩa câu đó? Nay việc đã lỡ rồi, con cũng chẳng nên quá thắc mắc bận tâm vì việc đó nữa... Thời gian sẽ tẩy rửa mối hận lòng...

Kế Chí ủ ê cả người, khẽ nói:

- Việc Mạc Tiểu Sương đã đành là thế! Nhưng còn nàng Tiểu Tình...

Tiên sinh cười nhạt nói:

- Con càng phải quên hẳn nàng đi... Không bao giờ được nghĩ tới oan nghiệt này!

Kế Chí ấp úng, nghẹn ngào đáp:

- Một ngọn đèn xanh. Một quyển kinh! Chao ôi! Sao mà...

Tiên sinh bỗng cười ha hả khiến Kế Chí giật mình, vì xưa nay chưa từng thấy sư phụ cười như vậy! Quả nhiên tiên sinh bỗng ngừng bật hẳn lại, cất tiếng nghiêm nghị mà hỏi:

- Kế Chí! Con không thể quên được nàng sao?

Đôi mắt tiên sinh quắc lên như điện nhìn thẳng vào mặt chàng. Thấy chàng ngập ngừng lúng túng, tiên sinh càng gay gắt giọng, nói:

- Ta nhắc cho con biết rằng hai nàng Trình Tiểu Mai và Tư Đồ Vân Châu, cuộc đời hai người đó đã hoàn toàn phó thác cho con rồi! Nay nếu như không đoạn tuyệt hẳn được với Tiểu Tình... Hà hà! Thì đối với họ Trình, họ Tư Đồ sẽ xử trí ra sao? Con nghĩ mà coi...

Giọng tiên sinh nói, vô cùng nghiêm lệ, khiến Kế Chí nghe mà cảm thấy lạnh buốt óc. Ngừng một giây, giọng tiên sinh càng chua chát, lạnh như băng đá, nói tiếp:

- Hôn nhân là việc lớn! Không thể lấy làm trò đùa được. Con nói thực cho ta rõ, nay đối với hai nàng kia, tình ý con ra sao? Có còn thắm thiết không?

Kế Chí sợ toát mồ hôi, một giây sau mặt đỏ lên, khoanh tay nói:

- Với Tiểu Mai và Văn Châu, con đã có đính ước, không thể quên được.

Tiên sinh cười nhạt mà rằng:

- Ta phải uống phí biết bao tâm cơ mới thuyết phục được hai nàng khiến cho quên được những mối hiềm nghi do con gây ra cho họ. Nay việc báo cừu xong rồi, tới việc hôn nhân! Muôn vàn chớ để xảy ra việc gì rắc rối, chớ để có sự gì hiềm nghi nữa!

Kế Chí càng đỏ mặt nói:

- Quả tình chỉ là những rắc rối tự nhiên xảy ra. Đệ tử có gây ra đâu. Đối với Mạc Tiểu Tình, quả thực là tự nàng buộc mình gây lấy phiền não. Tự ở đệ tử, không có tình ý gì cả! (Chàng thở dài nói tiếp:) Sư phụ hiểu oan cho con. Đẳng đẳng hàng năm trời, Mạc Tiểu Tình theo dõi và thường ở luôn bên mình con. Nếu như đệ tử có dã tâm thì... thì việc gì nàng còn phải xuất gia nữa, và như thế sao đệ tử còn dám trở về đây...

Nghe chàng nói vậy, tiên sinh cũng cảm thấy là thật tình và được an tâm. Tuy nhiên tiên sinh vẫn còn giữ giọng nghiêm lệ nói:

- Nếu không giữ gìn được như vậy thì không đáng làm đệ tử của ta nữa! Vẫn hay lòng con như vậy, mà ta vẫn áy náy lo ngại cho tương lai khỏi xảy ra sự gì khác nữa... Con phải biết rằng như Mạc Tiểu Tình đâu phải là tự ý nàng xuất gia. Tạm thời, nàng tin rằng như thế có thể vì cha mà chuộc tội. Có một ngày kia nàng sẽ hoàn tục...! Úi chà! Lúc đó, con sẽ đối xử ra sao! Nói cho ta rõ!

Câu hỏi đầy ý nghĩa về tâm lý của tiên sinh, khiến chàng giật mình tỉnh ngộ ra. Một giây yên lặng, chàng đương cúi đầu, cắn chặt môi dưới, bỗng ngẩng lên khẳng khái nói:

- Xin sư phụ yên tâm! Đệ tử quyết không sai lời sư phụ dạy và cũng quyết không phụ lòng hai nàng... Nếu như lòng nọ ý kia, thì trời đất sẽ không dung thứ!

Tiên sinh gật đầu, giọng nói tới đây mới trở lại bình thường:

- Kỳ thực thì đó là việc riêng của con! Ta là ông thầy, chỉ mong đề tỉnh cho con khỏi lầm lỡ. Hạnh phúc của con sau này, toàn là do tự con xây đắp lấy!

Tới đây, tiên sinh lại mỉm cười mà rằng:

- Con đi xa mệt nhọc, vả giờ khuya quá rồi! Cũng nên đi nghỉ!

Kỳ thực thì lúc đó trời cũng gần sáng. Kế Chí trở ra phòng ngoài, Tiểu Kim từ nãy nép ở bên mình chàng, nay cũng theo ta.

Hai thầy trò ở phòng riêng, ngồi luyện tập công phu thổ nạp, đạo dẫn tinh khí, sau đó mới nghỉ ngơi.

Sau bữa ăn sớm, tiên sinh để ý quan sát vẻ mặt, nước da của học trò, thấy thần thái chàng sáng sủa, không có vẻ mệt nhọc, bèn tỏ ý mừng rỡ mà rằng:

- Mấy năm trở lại đây, công phu nội lực của con quả thực là tăng tiến nhiều lắm. Nhất là về công phu thổ nạp, ta nhận thấy đã sâu xa rộng lớn, không uổng phí công phu ta truyền dạy.

Nghe sư phụ nhắc đến môn tọa công thổ nạp, chàng chợt nhớ đến một việc, bèn nhú lông mày lại nói về câu chuyện trong Ngọa Mi Trang của Thiên Sơn Tam Lão, ngẫu nhiên chàng khám phá ra một tập giấy với những hình vẽ rắc rối và có vẻ huyền bí gọi là Lưỡng Nghi Đồ Giải. Chàng nhớ thuộc lòng cả khẩu quyết, và sau đó, trong lúc nhàn hạ từng tham chiếu nghiên cứu ra nhiều điều ảo diệu.

Nghe chàng nói đến Lưỡng Nghi Đồ Giải, tiên sinh mừng rỡ đến kinh ngạc, vội nói:

- A! Hèn chi mới cách xa ta hai năm mà công phu của con tinh tiến như vậy... Coi đó, đủ thấy là con đã thấu hiểu bí quyết, lãnh hội cao siêu lắm! (Tiên sinh lắc đầu cười mà rằng:) Hình như trời cũng thiên vị cho con quá lắm!

Kế Chí cười mà rằng:

- Sư phụ khen con mà lấy làm thẹn! Trong lời giải còn nhiều chỗ con suy nghĩ mãi chưa hiểu ra! Còn phải nhờ sư phụ giúp sức khai thác ra cho!

Tiên sinh cười một cách thống khoái mà rằng:

- Diệu tai! Diệu tai! Ta cũng muốn nghiên cứu xem sao! Giờ vào trong phòng kia, con lần lượt đọc những khẩu quyết lên cho ta nghe.

Kế Chí mừng rỡ, theo sang phòng bên. Hai thầy trò cùng ngồi xuống. Chàng bắt đầu đọc rõ ràng từng lời theo như Tam Lão đã ghi. Sau khi nghe chàng đọc tới mười bốn mươi năm hình vẽ, kèm theo khẩu quyết rồi, tiên sinh bất giác chép miệng gật đầu mà rằng:

- Tọa công bí quyết của Tuyệt Trai Chủ Nhân quả thực là phi phàm, người ta dù thông minh đến đâu, không có chìa khóa, không mở ra được. Hèn chi mà Tam Lão ngày đêm hợp sức nghiên cứu...

Kế Chí kinh ngạc, hỏi ;

- Sư phụ biết Tuyệt Trai Chủ Nhân là ai vậy?

Tiên sinh nói:

- Đó là một vị lão tiên bối, mất đi cách đây trên một trăm năm, cùng với tiên sư ta là Hồng Cầm Lão Nhân là đôi bạn rất thân. Chính ta cũng không được biết mặt. Lưỡng Nghi Đồ Giải vốn không truyền ra ngoài. Không biết tại sao lại rơi vào tay Thiên Sơn Tam Lão? Thực là khó hiểu! Phải chăng hình vẽ tọa công ấy đều khắc lên ngọc thạch tổng số là một trăm mấy chục phiến?

Kế Chí thưa:

- Đúng thế!

Tiên sinh cười, nói:

- Vậy là đúng thật rồi! Nhưng lời giải thích như con vừa đọc so với động tác tư thế chẳng qua là lãnh hội được sáu bảy phần, chưa đủ đâu! Con có thể nhớ được hết các bộ dạng, dáng vẻ diễn lại thực đúng không?

Kế Chí gật đầu nói:

- Đệ tử thấy hình vẽ trên tường ở nơi bí thất, có vẻ kỳ lạ, nên dụng công tập luyện, và ghi nhớ không sai!

Tiên sinh vỗ tay cười mà rằng:

- Vậy là được rồi! Giờ con theo hình vẽ đó, biểu diễn lại từng bộ điệu động tác, để ta đối chiếu với các khẩu quyết con vừa học, may mà nhận xét ra chẳng.

Kế Chí lập tức đứng lên, múa may ra điệu bộ, chân tay. Tiên sinh theo dõi từng động tác, mỗi đòn, mỗi bộ, đều được tiên sinh tấm tắc khen ngợi. Như thế ước hai giờ đồng hồ mới lần lượt biểu diễn hết. Cuối cùng tiên sinh cau mày nói:

- Nhớ được đúng như con, kể là hiếm có.

Nói xong, tiên sinh cặp tay ra sau lưng, đi đi lại lại đến hai ba lượt trong phòng, đoạn từ từ nhìn chàng và lắc đầu nói:

- Ta cũng như con, đều quên không nghĩ tới một việc.

Nói rồi tiên sinh cười có vẻ gượng gạo, Kế Chí vội hỏi:

- Hoặc giả đó là của giả chẳng? Hoặc nữa là khẩu quyết ấy cũng là giả nốt?

Tiên sinh mỉm cười, nói:

- Hình vẽ đúng mà khẩu quyết cũng đúng. Có điều rằng sức ngộ giải của Tam Lão còn thấp kém không bằng con. Tam Lão chưa nghĩ ra rằng Lưỡng Nghi Đồ Giải có một chỗ rất kỳ lạ!

Kê Chí đực cả mặt ra, nói:

- Nếu vậy, tất cả đều là vật vô dụng rồi!

Tiên sinh nói:

- Không phải hoàn toàn vô dụng. Theo ta hiểu thì ngoài những điều còn đã nhớ và lĩnh hội được. Tuyệt Trai Chủ Nhân còn có một chìa khóa hiểm hóc nữa. Đó là một số câu ca, biết được ca quyết đó đem phối hợp vào mà nghiên cứu luyện tập thì mới vỡ hết được huyền vi ảo diệu.

Kế Chí lạnh cả người, cúi đầu ngẫm nghĩ một lúc, áp ứng hỏi:

- Sao sư phụ biết là còn có bài ca?

Tiên sinh giải thích:

- Thoạt tiên thì ta cũng không nghĩ ra sự kiện ấy! Nhưng khi con biểu diễn mọi tư thế, thì ta ngẫm ngẫm đem những phép Thiên Lý Ngô Giải về hình vẽ của tiên sư bí truyền ra, căn cứ vào đó để tìm hiểu các bản đồ về Lưỡng Nghi này nhờ ở mớ chìa khóa đó mà ta hiểu thấu triệt các hình vẽ kia hơn là Tam Lão đã hiểu... Nhưng, một khi chấp nối tất cả lại, ta thấy rằng mạch lạc chưa nhất khí, một vài điều còn chưa thông suốt, cho nên ta mới nghĩ đến phải có ca quyết. Xưa Trương Tam Phong tiên sinh có đủ hình vẽ, khẩu quyết về Thái Cực Chân Giải, mỗi hình vẽ lại thêm có hai câu ca quyết phụ dẫn. Nhờ đó mới tham khảo ra được và tinh lý quán thông một mạch từ đầu đến cuối. Nay Lưỡng Nghi Đồ Giải, nhiều hình vẽ như vậy, thì tối thiểu mỗi hình có kèm một chữ, tất cả hợp thành bài ca... thất truyền... Tuy còn khuyết điểm điều ấy, nhưng cứ những điều đã biết được về bộ điệu, động tác như con vừa diễn, nếu đem dung hợp với phép Thái Thanh Tọa Công ta đã dạy con, cũng đủ kỳ diệu vô cùng, ích lợi không nhỏ đâu!

Nói xong, tiên sinh bước tới bên, vỗ vai chàng:

- Kể từ ngày mai, thầy trò ta gia công nghiên cứu, có thể tìm ra hết phần khẩu quyết. Duy có lời ca ghi chú thêm thì thư thả, có duyên mới gặp được! Việc đó sức người không tìm ra nổi. Ta nghĩ rằng giả như Tuyệt Trai tiên sinh có học trò, thì cũng chưa chắc truyền thụ cho cả đâu!

Kế Chí hỏi:

- Tại sao vậy? Sao lại không truyền...!

Tiên sinh cười mà rằng:

- Có những công phu như Lưỡng Nghi Đồ Giải, ngay bậc trí tuệ như Tuyệt Trai Chủ Nhân mới lĩnh ngộ nổi, không phải ai cũng hiểu được. Vì thế cũng không lẽ gì truyền cho dù là học trò. (Nghĩ ngợi một chút, tiên sinh thông thả nói tiếp:) Tuyệt Trai Chủ Nhân hình như có người học trò là Tiêu Tương Tử, trời sinh thiếu cánh tay trái. Năm xưa

có giao thiệp với ta. Sau nghe nói đã về ẩn cư Đông Hải, không rõ ra sao? Nhưng không ngờ là Tam Lão đã tìm tới. Con gần ông ta trong mấy bữa, vậy mà không biết. Thực là đáng tiếc. Đáng lẽ có thể biết được ít nhiều manh mối về Lương Nghi Đồ Giải! Đáng tiếc!

Kế Chí thở dài:

- Lúc đó đệ tử chỉ lo một việc cứu ông ta ra, không nghĩ gì khác... Giờ nghĩ lại, quả thực là quá ngốc...

Tiên sinh nói:

- Giờ thì dù có tìm ông ta cũng chẳng biết ở đâu nữa...

Kế Chí càng hối hận, trách mình là sao không hỏi ông ta xem ông ta sẽ ở đâu. Nay dù có thuộc lòng cả Lương Nghi Đồ Giải, bất quá cũng chẳng ích gì mấy.

Kỳ thực thì trong ba ngày liền, hai thầy trò đem ra nghiên cứu. Nhờ tiên sinh chỉ dẫn, chàng cũng được lợi ích chẳng nhỏ. Ngoài việc nghiên cứu, suy xét, tiên sinh cũng dụng công vẽ và ghi chép đồ hình thành sách, bên cạnh đều có ghi chú giải thích theo ý mình. Có nhiều diệu quyết do nghiên cứu mới tìm ra, ngay tiên sinh trước kia cũng không biết tới.

Cho đến bữa thứ tư, sau khi hoàn tất công việc nghiên cứu rồi, Kế Chí dắt Tiểu Kim đi quanh núi một vòng. Một người, một thú, thi triển khinh công tuyệt kỹ trên những ngọn cây ở đầu non ngất ngưỡng nguy hiểm, qua lại, chạy nhảy như bay.

Tiên sinh chấp tay sau lưng, đứng ngó theo, miệng hơi nở nụ cười.

Kế Chí chạy nhảy một hồi, bỗng ngừng lại, nhìn mặt trời đỏ như chiếc bánh xe lửa, chìm vào trong áng mây phía tây, trong khi Tiểu Kim múa may đôi cánh tay dài, kêu hú lên những tiếng ngô nghê, quái dị. Chàng thấy điệu bộ và giọng nó lú lờ, bất giác bật cười lên. Chợt nhớ đến điệu ca của Tiêu Tương Tử dạy chàng, có vẻ cũng chẳng kém gì ngô nghê lú lờ như giọng Tiêu Kim, bất giác gọi Tiểu Kim mà rằng:

- Tiểu Kim a! Ta cũng có một điệu ca. Để ta ca lên cho mày nghe.

Tiểu Kim ra vẻ thích thú, nhếch mép, nhăn răng, bắt chước. Kế Chí bèn vận khí Đan Điền, vươn cổ ca học lên:

"Hai người choảng nhau,

Mày ôm, ta quào,

...

Ôm nhau chốc lát,

Vật mảy té nhào..."

...

Chàng nhại đúng giọng Tiêu Tương Tử, lúc thì hống lên như bò, lúc thì chát chúa như tiếng tách tre phá củi, tự tai chàng nghe thấy như đâm vào màng tai, khó chịu vô cùng, bất giác ngừng lại phá lên cười giòn như pháo. Vừa ngừng tiếng cười thì trước mặt chàng bỗng loáng lên một bóng người, Thượng Quan tiên sinh đã hiện ra trước mặt. Chàng cười và nói:

- Sư phụ! Hẳn là phải tức cười khi nghe bài ca điên con vừa hát.

Tiên sinh trở mặt ra nhìn chàng rồi hỏi:

- Ai... ai dạy con bài ca ấy?

Kế Chí bưng miệng, cười ngặt nghẽo, nói:

- Ông già điên... Tiêu... hí hí... Tiêu Tương Tử... hí hí... dạy con, và... cứ bắt con phải đọc thuộc lòng...

Tiên sinh càn ra vẻ kinh dị, nói:

- Con hát lại ta nghe...

Kế Chí ngớ ngẩn, hỏi:

- Hát lên nghe như... như heo kêu, bò rống không thành câu, vậy mà ông ta cứ bắt con phải học. Con chiều lòng ông ta, học thuộc. Hát lên tức cười muốn chết.

Tiên sinh xua tay, cười mà rằng:

- Con thực ngớ ngẩn! Thôi, chớ nói ra ngoài đề. Hãy hát lại ta nghe! Mau!

Thấy Sư phụ đặc biệt để ý đến bài ca, chàng đoán rằng hẳn có điều gì lạ trong đó. Chàng đỏ mặt lên, cố nén cười cất giọng hát:

"Mặt đất lòe ánh sáng,

Cúi xuống nhặt cỏ dại,

Nhảy lên lướt cầu vồng,

Cười ngựa qua hai sông,"

...

Tiên sinh nhắm mắt, hết sức chú ý nghe từng tiếng hát. Chàng hát xong rồi, lại phá lên cười. Bỗng tiên sinh mở bừng mắt ra, cười vang lên rồi nói:

- Thực là kỳ diệu! Kỳ diệu vô cùng! Kỳ diệu đến hết chỗ nói!

- Sư phụ! Người thích lối hát ấy hay sao?

Tiên sinh phì cười mà rằng:

- Con ngờ nghệch thực! Đó chính là bản ca quyết dùng để tổng hợp cả Lương Nghi Đồ Giải. Có bài đó mới thấu triệt được ảo diệu. Hà hà... Thôi thế là được rồi!

Kế Chí chợt nhớ lại những lời Tiêu Tương Tử dặn dò khi dạy bài ca đó. Chàng tròn xoe mắt lên, hỏi:

- Thật vậy a! Sư phụ!

Tiên sinh giậm chân nói:

- Sao lại không thật! Tiêu Tương Tử, ông ta cảm cái ơn con cứu mạng cho, nên mới dạy con bài ca quyết đó, cố ý dùng một điệu một giọng lú lo khó nghe hát lên, người ngoài chán ghét, chẳng ai để ý học thuộc làm gì. Có thế mới giữ được bí mật và bất truyền. Kỳ thực là mỗi chữ đều hết sức tinh vi. (Ngừng một giây, Tiên sinh chợt lại nghĩ ra điều gì, vỗ tay mà rằng:) Con muốn biết chắc chắn, giờ hãy nhắm đọc lại một lượt. Vừa đọc vừa đếm trên đầu ngón tay. Nhất định tổng cộng là một trăm sáu mươi hai chữ theo như tổng số của hình vẽ Lương Nghi.

Kế Chí bèn nhắm lại từ đầu, đếm tay quả nhiên vừa đúng một trăm sáu mươi hai chữ.

Tiên sinh nói:

- Có bài ca đó rồi thì Lương Nghi Đồ Giải đối với ta như ngỏ cửa, không còn khó hiểu nữa. Bữa nay với bữa mai, ta nghiên cứu lại một lượt. Chiều tối mai, thầy trò ta hạ sơn lo cho xong mọi việc.

- o O o -